

Yên Khánh, ngày tháng năm 2021

### CÔNG KHAI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG NĂM 2021

Căn cứ các Thông báo số 281/TB-STC-NS ngày 11/8/2021; Thông báo số 292/TB/STC-NS ngày 12/8/2021; Thông báo số 286/TB-STC-NS ngày 12/8/2021; Thông báo số 278/TB-STC-NS ngày 16/8/2021; Thông báo số 313/TB-STC-NS ngày 16/8/2021; Thông báo số 306/TB-STC-NS ngày 16/8/2021; Thông báo số 321/TB-STC-NS ngày 18/8/2021; Thông báo số 324/Tb-STC/NS ngày 20/8/2021; Thông báo số 334/TB-STC-NS ngày 26/8/2021; Thông báo số 353/TB-STC-NS ngày 07/9/2021; Thông báo số 339/TB-STC-NS ngày 31/8/2021, UBND huyện công khai dự toán ngân sách tỉnh cấp bổ sung như sau:

DVT: Triệu đồng

| STT        | Nội dung  | Số tiền          |
|------------|---|------------------|
| <b>A</b>   | <b>TỔNG NGUỒN THU NGÂN SÁCH HUYỆN</b>   | <b>2.710,434</b> |
| <b>I</b>   | <b>Thu NS huyện được hưởng theo phân cấp</b>  |                  |
| -          | Thu NSDP hưởng 100%   |                  |
| -          | Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia   |                  |
| <b>II</b>  | <b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>  | <b>2.710,434</b> |
| 1          | Thu bổ sung cân đối ngân sách   |                  |
| 2          | Thu bổ sung có mục tiêu   | 2.710,434        |
| 2.1        | Bổ sung kinh phí chi thường xuyên   | 2.710,434        |
|            | <i>Kinh phí triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát y tế tại các khu cách ly tập trung</i>  | 85,038           |
|            | <i>Kinh phí thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2021</i> | 100,000          |
|            | <i>Kinh phí chi trả trợ cấp tinh giản biên chế</i>  | 727,938          |
|            | <i>Kinh phí thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng</i>  | 42,000           |
|            | <i>Kinh phí giải quyết chế độ mai táng phí đối với người tham gia kháng chiến</i>   | 574,800          |
|            | <i>Kinh phí hỗ trợ các trường đạt chuẩn quốc gia</i>  | 400,000          |
|            | <i>Kinh phí thưởng xã đạt chuẩn nông thôn mới</i>   | 500,000          |
|            | <i>Kinh phí hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid -19</i>  | 42,550           |
|            | <i>Kinh phí chi trả trợ cấp nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP</i>   | 42,868           |
|            | <i>Kinh phí hỗ trợ người phải thực hiện cách ly y tế</i>  | 195,240          |
| 2.2        | Vốn đầu tư phát triển   | -                |
| <b>III</b> | <b>Thu từ quỹ dự trữ tài chính</b>  |                  |
| <b>IV</b>  | <b>Thu kết dư</b>   |                  |
| <b>V</b>   | <b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>  |                  |
| <b>B</b>   | <b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>   | <b>2.710,434</b> |
| <b>I</b>   | <b>Tổng chi cân đối NS huyện</b>  |                  |

|            |   |                  |
|------------|---|------------------|
| <b>II</b>  | <b>Chi các chương trình mục tiêu</b>    | <b>2.710,434</b> |
| 1          | Chi các chương trình mục tiêu quốc gia  | -                |
|            | <i>Chi thường xuyên</i>                 |                  |
| 2          | Chi các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ | 2.710,434        |
|            | <i>Chi thường xuyên</i>                 | 2.710,434        |
|            | <i>Chi đầu tư phát triển</i>            |                  |
| 3          | Chi tạm ứng                             |                  |
| <b>III</b> | <b>Chi chuyển nguồn sang năm sau</b>    |                  |

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử (để đăng tải)

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Tuyên**